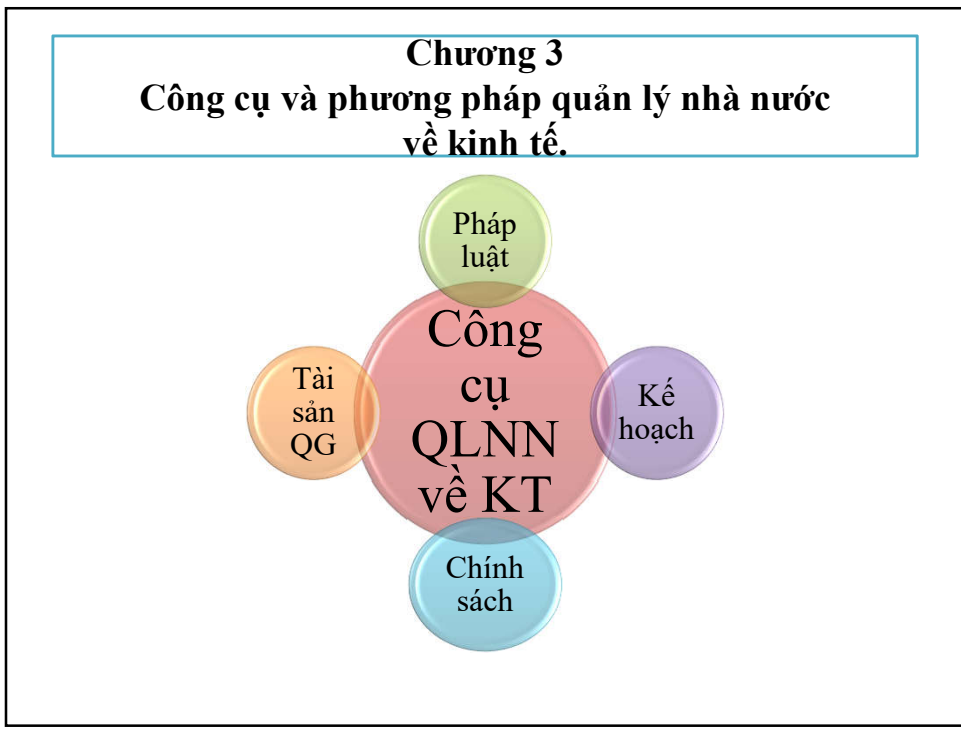
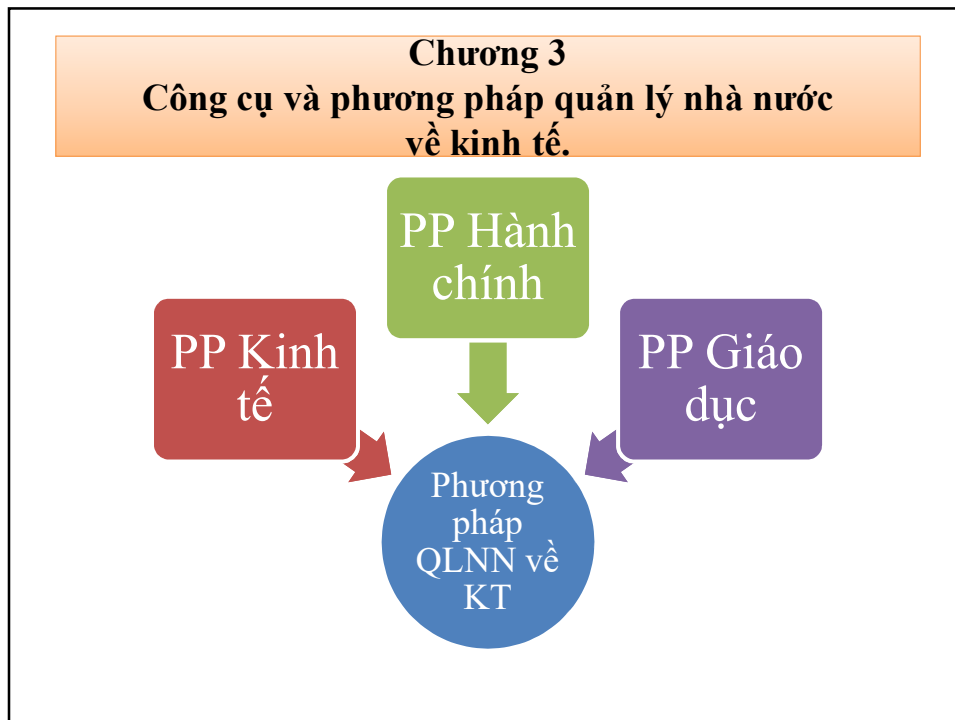


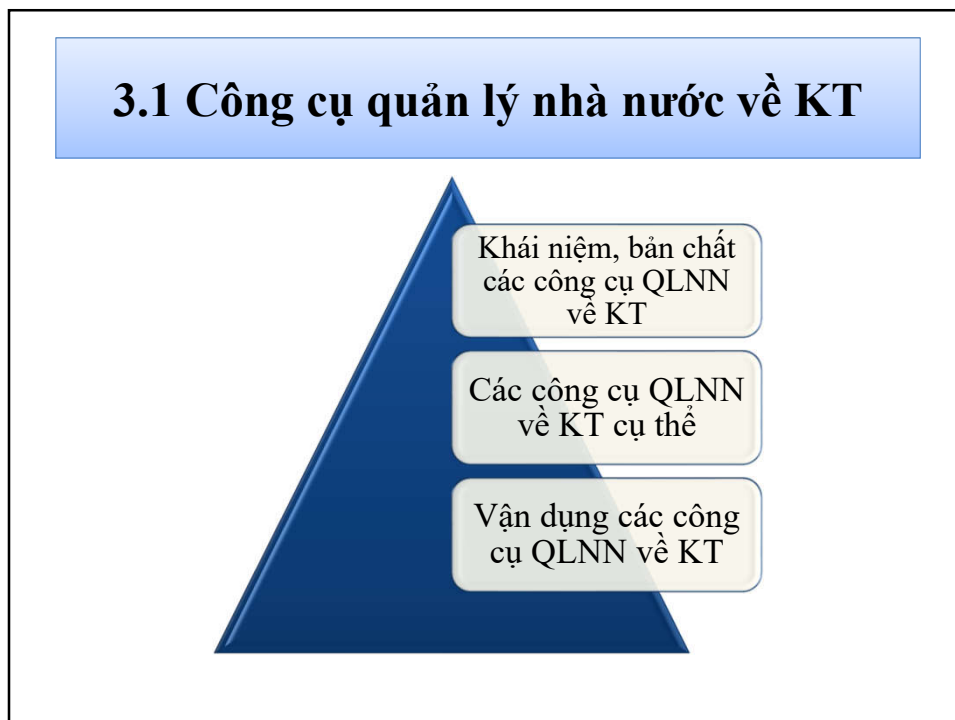
1



2



3



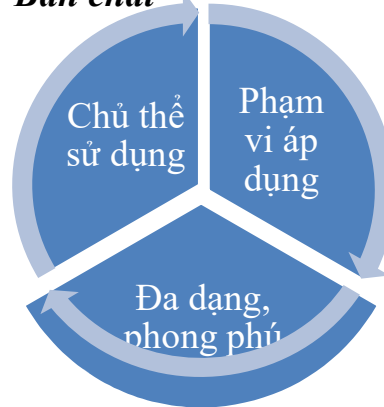
4

### 3.1.1 Khái niệm, bản chất công cụ QLNN về KT

#### **Khái niệm.**

Công cụ quản lý nhà nước về kinh tế là tổng thể những phương tiện hữu hình và vô hình mà nhà nước sử dụng để tác động lên mọi chủ thể kinh tế trong xã hội nhằm thực hiện mục tiêu quản lý kinh tế quốc dân.

#### **Bản chất**



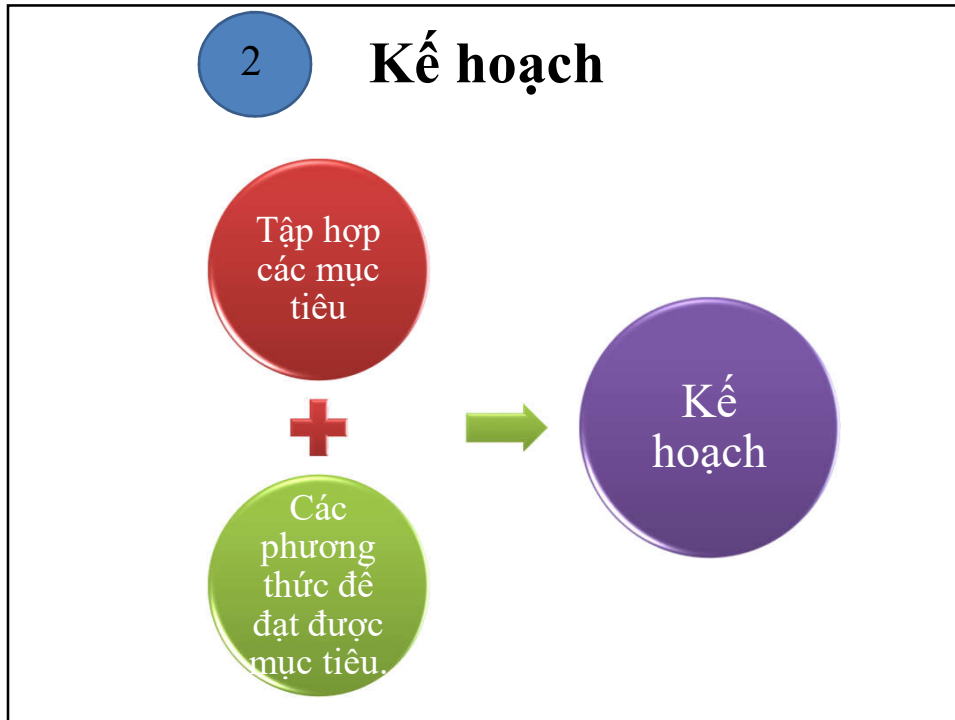
5

1

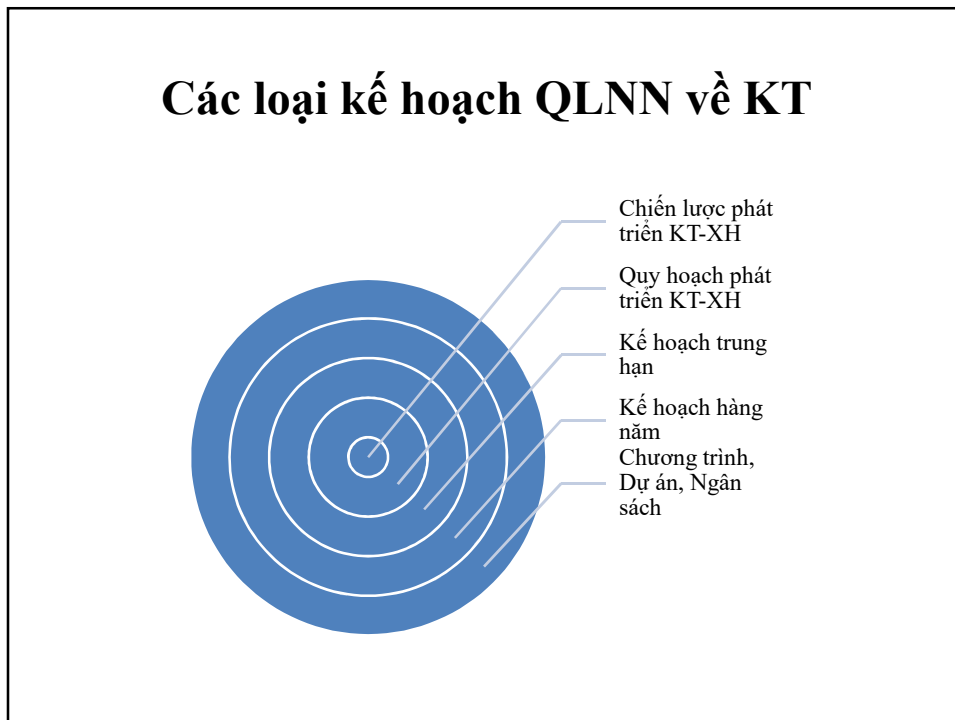
## Pháp luật

- **Khái niệm:**
- ***Pháp luật***
- ***Pháp luật về kinh tế***
- **Mối quan hệ giữa pháp luật và kinh tế**
- **Tác động của pháp luật tới kinh tế**

6



7



8

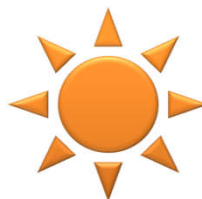
### **Vai trò của quản lý kế hoạch.**

- Quản lý kế hoạch vĩ mô là căn cứ cơ bản của quản lý kinh tế quốc dân.
- Quản lý kế hoạch vĩ mô là một khâu quan trọng và là một bộ phận cấu thành hữu cơ của quản lý kinh tế quốc dân.
- Quản lý kế hoạch vĩ mô là một công cụ quan trọng của Nhà nước để điều hành kinh tế vĩ mô.

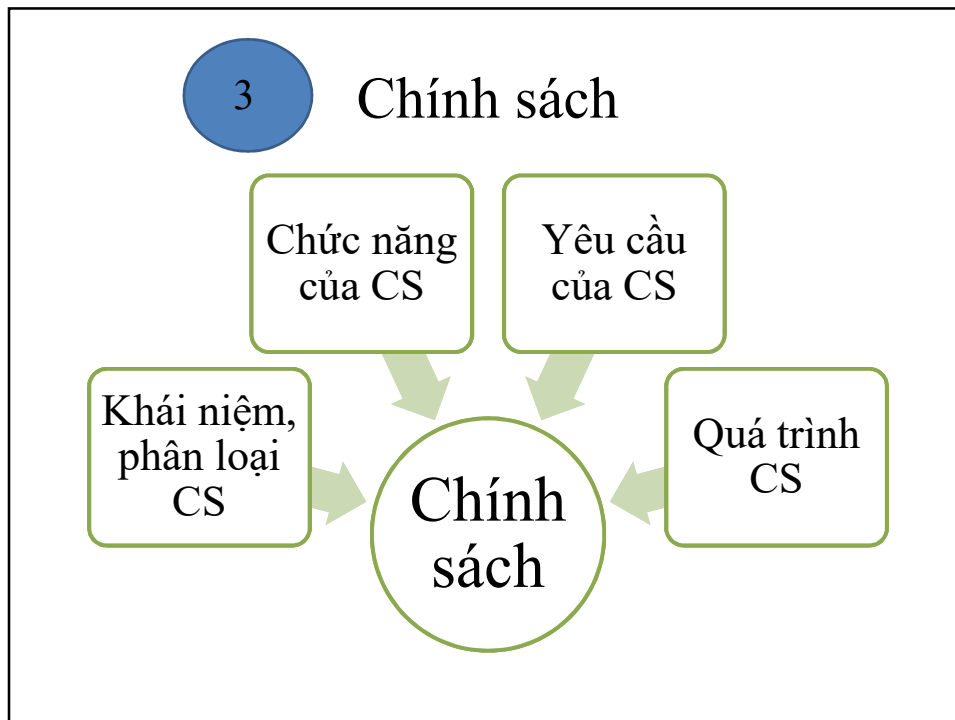
9

### ***Đổi mới công tác kế hoạch hoá vĩ mô***

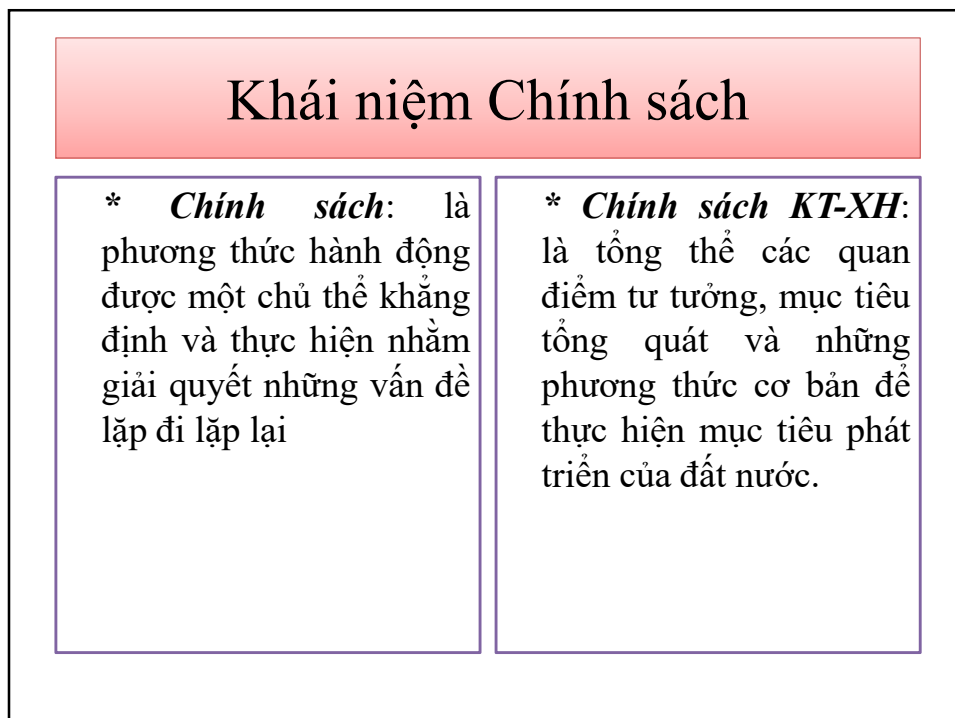
- a. Kết hợp kế hoạch với thị trường
- b. Chuyển kế hoạch cụ thể, trực tiếp sang kế hoạch định hướng gián tiếp.
- c. Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch đồng thời tăng cường chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch.



10



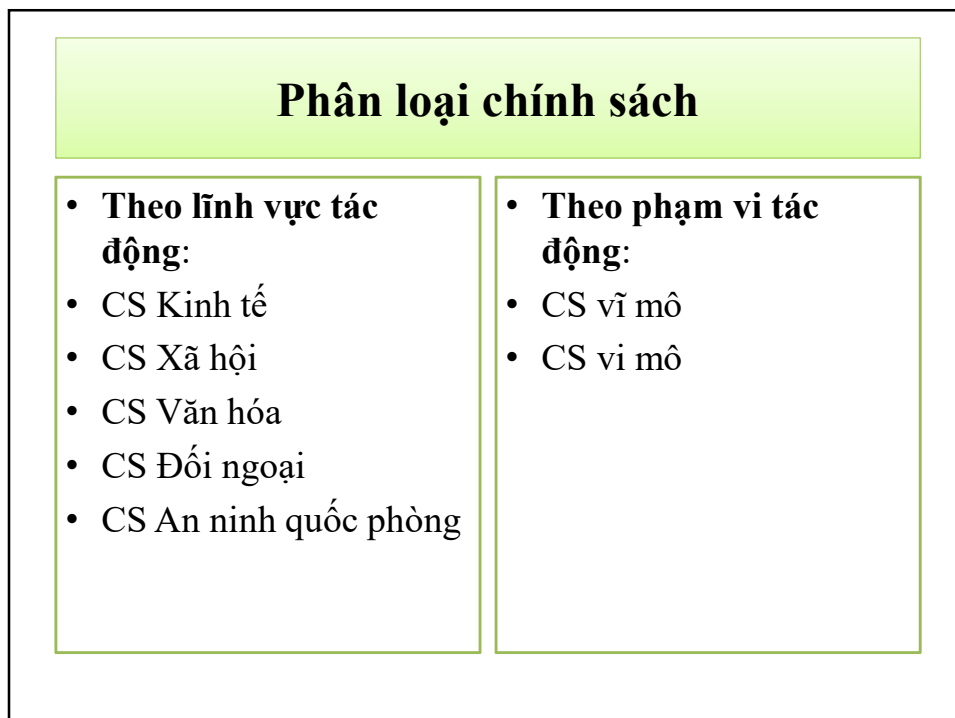
11



12



13



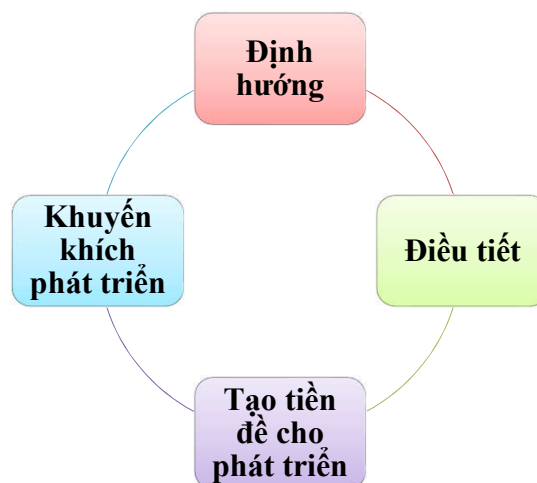
14

## Phân loại chính sách

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>• Theo cấp độ tác động:</li> <li>• CS của trung ương</li> <li>• CS của địa phương</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Theo thời gian phát huy hiệu lực:</li> <li>• CS dài hạn</li> <li>• CS ngắn hạn</li> </ul> |
|---|--|

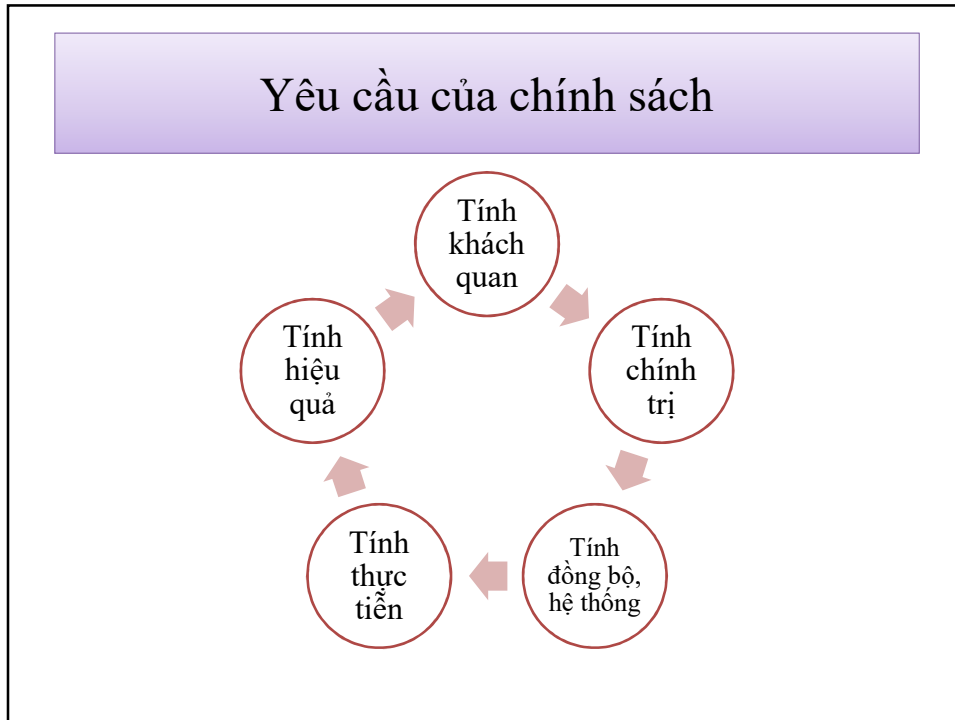
15

## Chức năng của chính sách

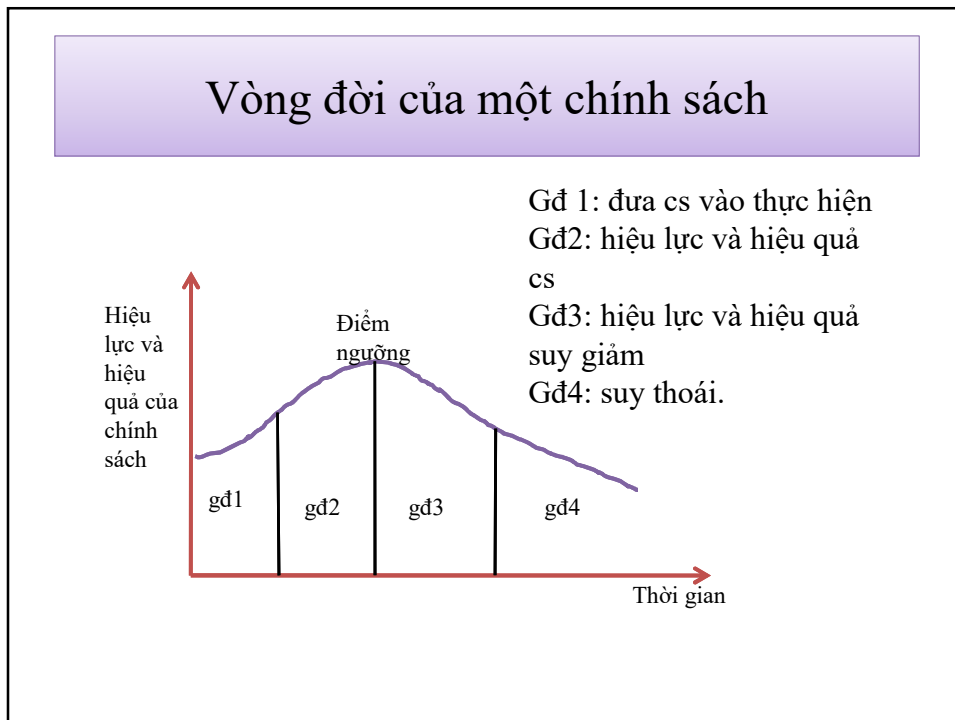


16

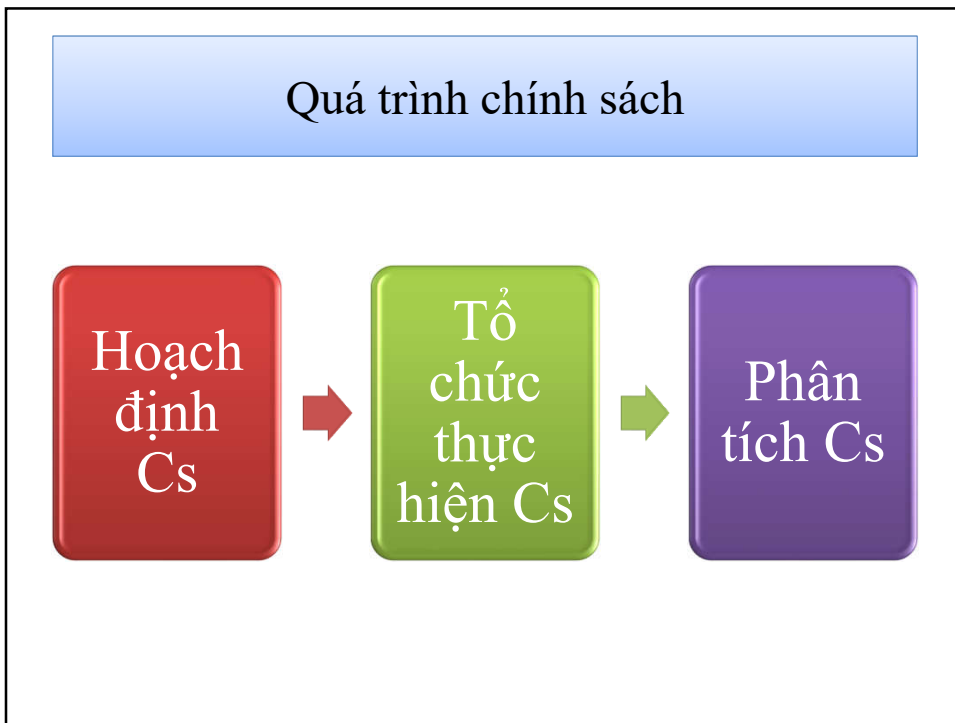




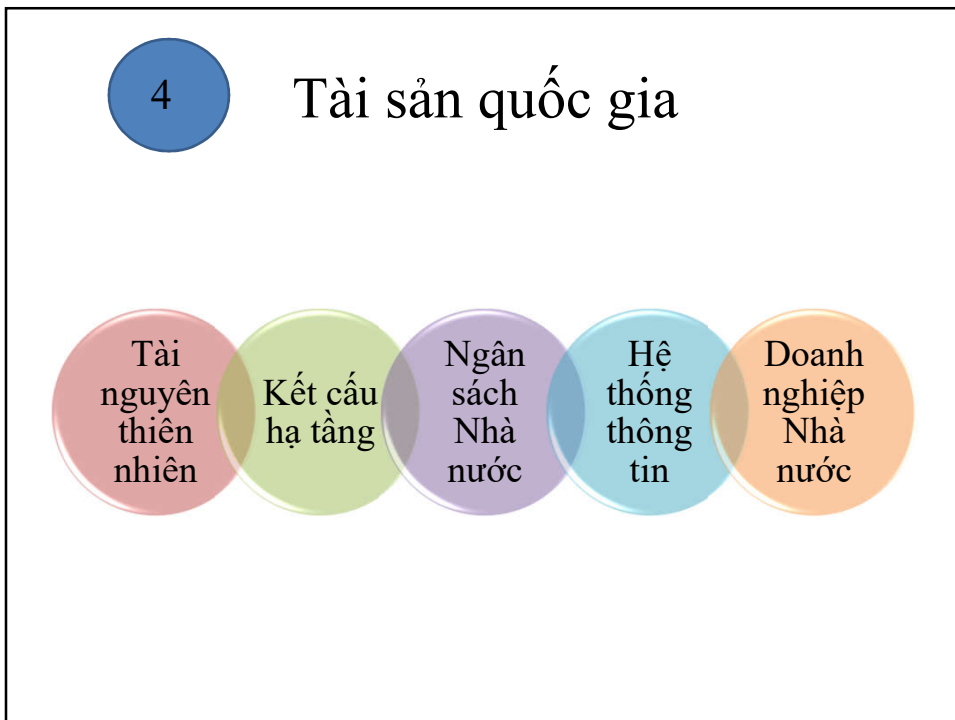
17



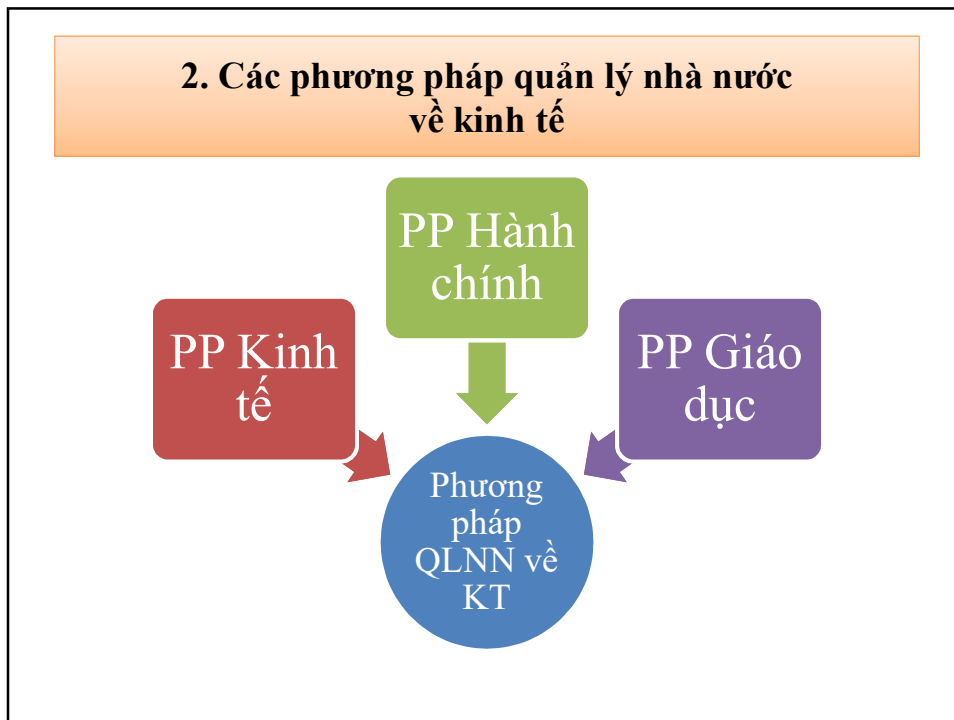
18



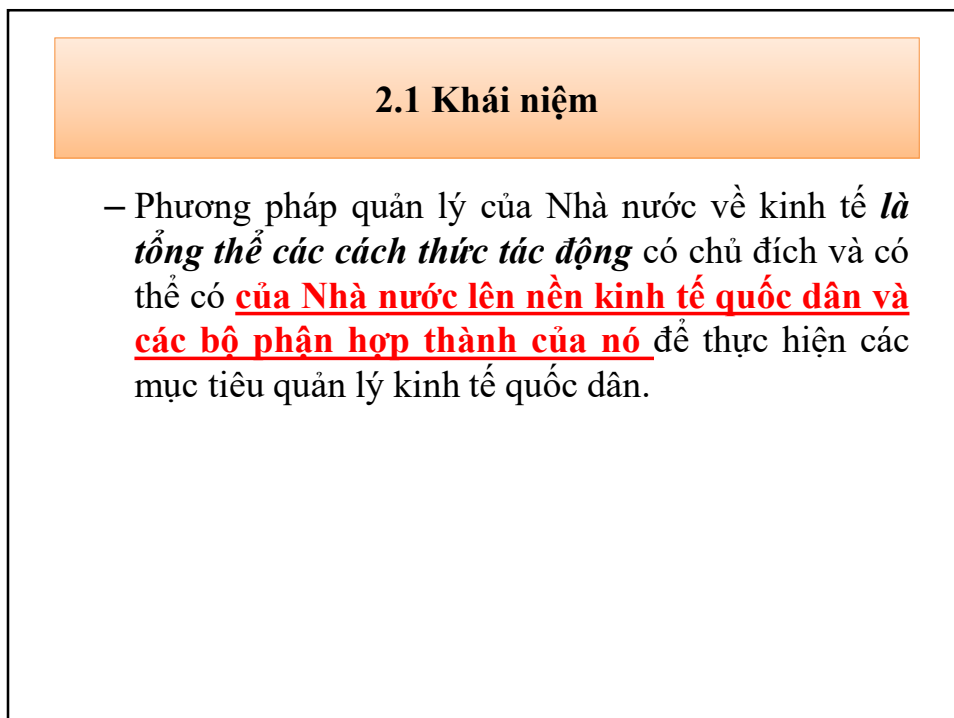
19



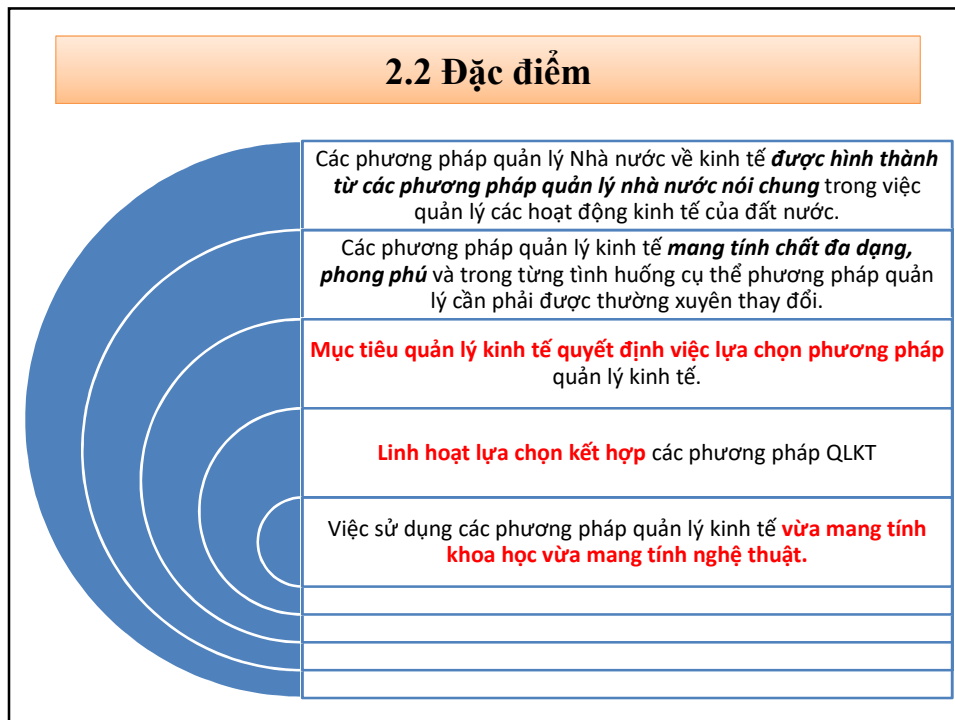
20



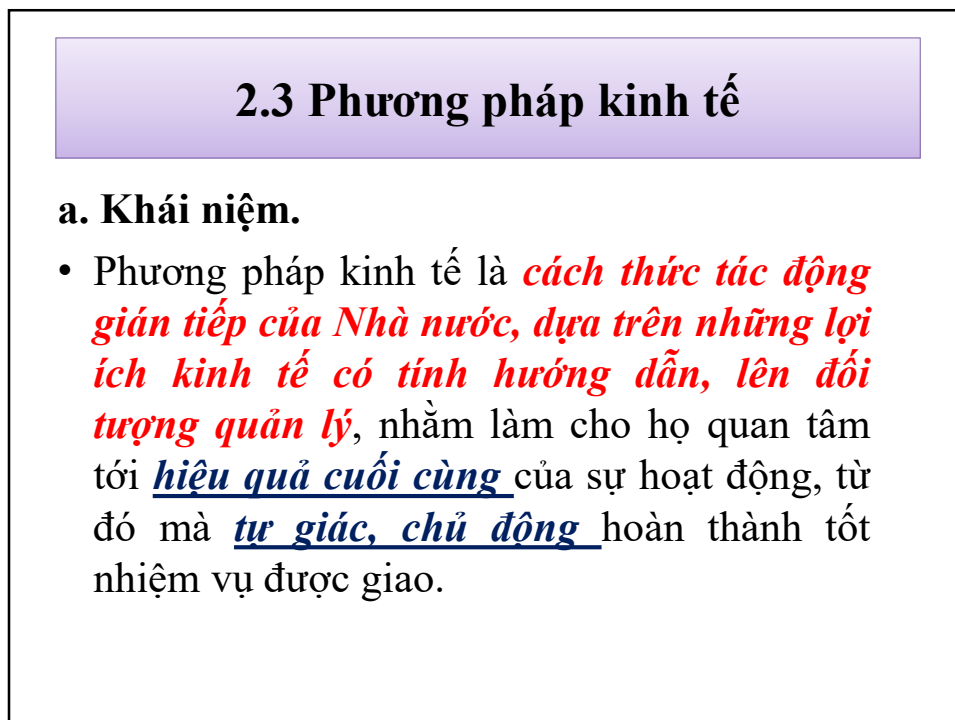
21



22



23



24

## 2.3 Phương pháp kinh tế

### b. Đặc điểm:

- Các phương pháp kinh tế *tác động vào đối tượng quản lý thông qua các lợi ích kinh tế*, để cho đối tượng bị quản lý lựa chọn phương án hoạt động có hiệu quả nhất trong phạm vi hoạt động.
- Đề ra mục tiêu nhiệm vụ phải đạt, đưa ra các điều kiện khuyến khích về kinh tế, những phương tiện vật chất có thể sử dụng để họ tự tổ chức việc thực hiện nhiệm vụ.

25

## 2.1 Phương pháp kinh tế

### b. Đặc điểm:

- Các *phương pháp kinh tế có thể có những giải pháp kinh tế khác nhau cho cùng một vấn đề*. Tuy nhiên nó phải tạo ra những điều kiện để lợi ích cá nhân và các doanh nghiệp phù hợp với lợi ích chung của nhà nước.

26

## 2.3 Phương pháp kinh tế

c. Các phương pháp kinh tế trong quản lý kinh tế vĩ mô:

- Thứ nhất, là chính sách thuế trong quản lý các ngành, các khu vực, các sản phẩm cần được ưu tiên phát triển sẽ được ưu đãi về thuế.
- Thứ hai, hệ thống lãi suất ngân hàng nhằm thực hiện ý đồ quản lý của nhà nước hướng các hoạt động kinh tế theo mục tiêu nhất định.

27

## 2.1 Phương pháp kinh tế

C. Các phương pháp kinh tế trong quản lý kinh tế vĩ mô:

- Thứ ba, sử dụng các giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất, các chính sách kinh tế cho các đối tượng xã hội cụ thể (miền núi, nông nghiệp, người nghèo...).
- Thứ tư, sử dụng các quỹ dự trữ quốc gia để điều tiết sản xuất, đặc biệt để ổn định tiền tệ, giá cả và mức sống dân cư.

28

## 2.1 Phương pháp kinh tế

### c. Các phương pháp kinh tế trong quản lý kinh tế vĩ mô:

- Thứ năm, chính sách đối với các doanh nghiệp Nhà nước để có thể kiểm soát nền kinh tế phát triển.
- Thứ sáu, sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, tạo môi trường kinh tế tốt cho các doanh nghiệp hoạt động.

29

## 2.4 Phương pháp hành chính

- **a. Khái niệm.**
- Các phương pháp hành chính trong quản lý kinh tế là các tác động trực tiếp bằng các quyết định mang tính bắt buộc của nhà nước lên đối tượng quản lý Nhà nước về kinh tế nhằm thực hiện những mục tiêu của quản lý kinh tế vĩ mô trong những tình huống nhất định.

30

## 2.2 Phương pháp hành chính

### b. Đặc điểm: *Mang tính bắt buộc, tính quyền lực*

- Trong đó tính bắt buộc đòi hỏi các đối tượng quản lý phải chấp hành nghiêm chỉnh các tác động hành chính, nếu vi phạm sẽ bị xử lý thích đáng.
- Tính quyền lực đòi hỏi các cơ quan nhà nước chỉ được phép đưa ra các tác động hành chính đúng với thẩm quyền của mình.

31

## 2.4 Phương pháp hành chính

### b. Đặc điểm:

- Các phương pháp hành chính *tác động vào đối tượng quản lý theo hai hướng*: tác động về mặt tổ chức và tác động điều chỉnh hành động của đối tượng quản lý kinh tế.

32



## 2.4 Phương pháp hành chính

### b. Đặc điểm:

- **Theo hướng tác động về mặt tổ chức:** Nhà nước không ngừng xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật, tạo ra một hành lang pháp lý cho các chủ thể kinh tế an tâm hoạt động trong an toàn và trật tự.
- **Theo hướng tác động điều chỉnh hành động:** Thể hiện trong việc ban hành các văn bản qui định về qui mô, cơ cấu, điều lệ hoạt động, tiêu chuẩn nhằm thiết lập tổ chức và xác định những mối quan hệ hoạt động trong nội bộ theo hướng tác động điều chỉnh hành động của đối tượng quản lý.

33

## 2.4 Phương pháp hành chính

### b. Đặc điểm:

- Đối với những quyết định hành chính thì cấp dưới ***bắt buộc phải thực hiện, không được lựa chọn***, chỉ có cấp thẩm quyền ra quyết định mới có quyền thay đổi quyết định.
- Các phương pháp hành chính đòi hỏi chủ thể quản lý phải có quyết định ***dứt khoát, rõ ràng, dễ hiểu, có địa chỉ người thực hiện***, loại trừ khả năng có sự giải thích khác nhau đối với nhiệm vụ được giao.

34

## 2.2 Phương pháp hành chính

### c. Các phương pháp hành chính trong quản lý kinh tế vĩ mô;

- Nhà nước đề ra chủ trương đường lối cho các hoạt động kinh tế trong xã hội.
- Sử dụng chủ yếu hệ thống pháp luật kinh tế, kiểm soát của nhà nước thông qua tòa án kinh tế, viện kiểm sát nhân dân các cấp...
- Huy động có hiệu quả giám sát của nhân dân để kịp thời ngăn chặn xử lý các sai phạm.
- Tiêu chuẩn hóa, trong sạch đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế.

35

## 2.5 Phương pháp giáo dục

### a. Khái niệm:

- Các phương pháp giáo dục là các cách tác động vào nhận thức và tình cảm của con người nhằm nâng cao tính tự giác và nhiệt tình lao động của họ trong việc thực hiện nhiệm vụ.

36

## 2.5 Phương pháp giáo dục

### b. Đặc điểm:

- Các phương pháp giáo dục *được dựa trên cơ sở vận dụng các quy luật về tâm lý.*
- Các phương pháp giáo dục *thường được sử dụng kết hợp với các phương pháp khác* một cách uyển chuyển, linh hoạt

37

## 2.5 Phương pháp giáo dục

### c. Các phương pháp giáo dục trong quản lý kinh tế vĩ mô:

- **Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng,** Nhà nước tác động lên các doanh nghiệp khơi dậy lòng tự hào dân tộc, nâng cao quyết tâm của các doanh nghiệp trong hoạt động làm giàu cho bản thân doanh nghiệp và đất nước, tự giác tuân thủ kỷ cương pháp luật nghĩa vụ đối với đất nước, không vi phạm pháp luật.

38

## 2.5 Phương pháp giáo dục

### c. Các phương pháp giáo dục trong quản lý kinh tế vĩ mô:

- Đối với người lao động và toàn thể xã hội, nhà nước dẫn dắt tổ chức cộng đồng nhân dân hăng hái thi đua sản xuất, phát triển công nghệ, giữ gìn truyền thống và bản sắc dân tộc trong quá trình hội nhập.
- **Thông qua các hoạt động của các đoàn thể, các tổ chức** trong xã hội nhằm thực thi và giám sát tốt các hoạt động sản xuất trong nước.

39

## 2.5 Phương pháp giáo dục

### c. Các phương pháp giáo dục trong quản lý kinh tế vĩ mô:

- Các phương pháp tuyên truyền giáo dục còn được nhà nước thực hiện thông qua **các hoạt động và chiến lược phát triển văn hóa-xã hội** và **bằng các chính sách cụ thể**.

40